

Họ và tên:

Tiếng Việt
Ôn tập tuần 23

NHỮNG ĐIỂM ĐẾN THÚ VỊ



Điểm đến 1: **CHÙA MỘT CỘT**

Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu:

Chùa Một Cột

Chùa Một Cột còn có tên là Diên Hựu tự hay Liên Hoa đài. Chùa nằm trên con phố cùng tên thuộc quận Ba Đình, Hà Nội. Chùa được vua Lý Thái Tông cho xây dựng vào năm 1049. Thiết kế kiến trúc ban đầu của chùa bao gồm đài Liên Hoa, kích thước mỗi chiều 3 mét, có phần mái cong dựng trên một cột hình trụ nằm giữa hồ nhỏ hình vuông. Theo thời gian, ngôi chùa đã được trùng tu nhiều lần. Chùa Một Cột chúng ta thấy hiện nay được sửa chữa lại năm 1955 do kiến trúc sư Nguyễn Bá Lăng đảm nhiệm gồm: cột trụ, đài liên hoa, mái chùa. Phần đài liên hoa có kết cấu hình vuông, lợp bằng ngói ta, bốn mái cong, trong đó bốn đầu đao được đắp hình đầu rồng. Nét ấn tượng nhất trong thiết kế kiến trúc ngôi chùa này là toàn bộ ngôi chùa được nâng đỡ trên một cột đá duy nhất.

Năm 1962, quần thể chùa Một Cột được công nhận là Di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật Quốc gia. Đến năm 2012, chùa được tổ chức Kỷ lục châu Á xác lập kỷ lục "Ngôi chùa có kiến trúc độc đáo nhất châu Á".

Theo Mai Anh

Trả lời câu hỏi

Câu 1. Thông tin nào sau đây giới thiệu đúng về công trình kiến trúc chùa Một Cột?

- A. Khởi công xây dựng thời nhà Lý, cấu trúc ba phần: cột trụ, đài liên.
- B. Khởi công xây dựng thời nhà Lý, cấu trúc ba phần: cột trụ, đài liên hoa, mái chùa.
- C. Khởi công năm 1049 thời vua Lý Thái Tông, kiến trúc là đài liên hoa mỗi chiều 3 mét, mái cong.
- D. Sửa chữa năm 1962, với đài liên hoa có kết cấu hình vuông, lợp bằng ngói ta, bốn mái cong, trong đó bốn đầu đao được đắp hình đầu rồng.

Câu 2. Nét ấn tượng nhất của chùa Một Cột là gì?

- A. Mái lợp bằng ngói ta, bốn mái cong.
- B. Xây giữa một hồ sen rộng lớn.
- C. Có nhiều tên gọi khác nhau.
- D. Toàn bộ ngôi chùa được nâng đỡ trên một cột đá duy nhất.

Câu 3. Năm 1962, quần thể chùa Một Cột được công nhận là gì?



Câu 4. Viết 2 – 3 câu nêu cảm nhận của em về chùa Một Cột.




Điểm đến 2: **HỘI AN**

Tìm vị ngữ thay cho mỗi  trong mỗi dòng sau để tạo thành câu có nghĩa.

a) Bụi cỏ ven đường



b) Biển Nha Trang



c) Những chiếc đèn lồng



Điểm đến 3: **DÀ LẠT**

Nhiệm vụ 1. Gạch dưới vị ngữ trong các câu dưới đây:

a) Lương Định Của là một nhà nông học xuất sắc và là cha đẻ của nhiều giống cây trồng mới... Ông là người đầu tiên ứng dụng một cách sáng tạo các kỹ thuật canh tác của nước ngoài vào việc trồng lúa ở Việt Nam.

Theo MINH CHUYỀN

b) Mặt hồ lăn tăn gợn nước, óng ánh màu nắng. Những cơn gió lạnh nhẹ nhàng đưa sóng đánh vào bờ. Đàn vịt vẫn nhởn nhơ trôi... Cô bé cất tiếng cười giòn tan. Chuối cười lan lan theo sóng nước, vang đi thật xa.

Theo LÊ MINH

Nhiệm vụ 2. Đặt 2 – 3 câu theo yêu cầu:

Có vị ngữ dùng để giới thiệu

Có vị ngữ dùng để nêu hoạt động

Có vị ngữ dùng để nêu tình cảm, cảm xúc

